

Số: 64/2022/QĐHG-HNGĐ

Yên Thủy, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Thẩm phán ra quyết định: Lê Trung Nghĩa

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 09 tháng 11 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, nuôi con chung, giữa:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị Kim D, sinh năm 1986

Người bị kiện: Anh Vũ Xuân C, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên tham gia hòa giải được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác và có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Bùi Thị Kim D và anh Vũ Xuân C, cụ thể:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Kim D và anh Vũ Xuân C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Vũ Khánh D1, sinh ngày 06/12/2011 cho chị Bùi Thị Kim D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Vũ Xuân C có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu Duy cùng chị D mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Duy đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Xuân C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp anh C lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của anh C hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản, công nợ chung: Không có, vợ chồng ly hôn chị D, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Trường hợp quyết định này vi phạm Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được quyết định các bên đương sự, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định và viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền đề nghị, kiến nghị xem xét lại quyết định này theo quy định tại Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Chi cục THADS Yên Thủy;
- UBND thị trấn Hàng Trạm;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Trung Nghĩa

